

- Vệ sinh tr- ờng lớp đảm bảo đúng lịch , sạch sẽ , đổ rác đúng nơi quy định.

b. Nh- ọc điểm:

- Các em đọc còn nhỏ, viết ch- a đẹp, ch- a chịu suy nghĩ để làm bài tốt hơn

2. Kế hoạch tuần 2:

- Khắc phục những tồn tại nói trên.
- Thực hiện tốt nội quy của Đội đề ra.

BUỔI CHIỀU

LUYÊN TOÁN

LUYÊN TẬP(VBT)

I, MUC TIÊU: Giúp hs:

- Luyện tập cộng các số có ba chữ số
- Vận dụng giải bài toán có phép cộng.

II, CÁC HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN.

- GV tổ chức cho HS làm các BT trong VBT
- Lần l- ợt cho HS lên bảng chữa bài
- L- u ý để HS làm đ- ọc các BT 1,2,3,4
- Lớp theo dõi nhận xét kết quả - cách trình bày của bạn
- Chấm – chữa bài

C – Củng cố – dặn dò:

- Nhận xét tiết học
- Về nhà học bài và xem lại BT đã làm

LUYÊN TIẾNG VIỆT :

LUYÊN NÓI VỀ ĐỘI TNTPHCM

I. Mục tiêu:

- Trình bày đ- ọc một số thông tin về tổ chức Đội TNTP HCM

III. HĐ dạy học :

| <i>HD của GV</i> | <i>HD của HS</i> |
|-----------------------------|------------------|
| 1. H- ớng dẫn làm bài tập : | |

| | |
|---|---|
| <p>Bài1: Hãy nói những điều em biết về đội TNTP HCM.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nói thêm về tổ chức Đội. + 5 → 9 tuổi sinh hoạt trong các sao ND. + 9 → 14 tuổi SH trong các chi đội TNTP HCM. - Cho các nhóm thảo luận : + Đội thành lập ngày nào? ở đâu?. + Những Đội viên đầu tiên của Đội là ai?. - GV nói thêm về năm Đội viên đầu tiên. + Đội đ- ợc mang tên Bác Hồ khi nào?. - HS nói thêm về huy hiệu Đội , khăn quàng , bài hát , các phong trào của Đội. - GV tóm tắt lại. <p>C. <u>Củng cố dẫn dò:</u></p> <p>N.xét tiết học</p> <p>Dặn : Về học bài và chuẩn bị bài sau.</p> | <ul style="list-style-type: none"> - 2 em đọc YC bài tập. - Nghe. - Thảo luận trả lời câu hỏi. - Ngày 15 - 5 - 1941 tại Pắc Bó , Cao Bằng - Năm đội viên (Nông Văn Dền(Kim đồng), ... Tên gọi lúc đầu là Đội Nhi đồng cứu quốc Đội mang tên Bác ngày 30 – 1 – 1970. - Huy hiệu của Đội có hình tròn, nền là lá cờ Tổ Quốc, bên trong có búp măng non. Phía d- ới là khẩu hiệu Sẵn sàng.... - HS lắng nghe - thực hiện. |
|---|---|

TUẦN 2

LUYỆN TOÁN : **LUYỆN ĐỌC, VIẾT, SO SÁNH CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ**

(VBT)

I, MUC TIÊU: Giúp hs:

-Luyện đọc, viết, so sánh các số có ba chữ số

II, CÁC HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN.

- GV tổ chức cho HS làm các BT trong VBT.
- Lần 1- ợt cho HS lên bảng chữa bài
- L- u ý để HS làm đ- ợc các BT 1,2,3
- Lớp theo dõi nhận xét kết quả - cách trình bày của bạn
- Chấm – chữa bài

- Nhận xét tiết học

C – Củng cố – dặn dò:

- Về nhà học bài và xem lại BT đã làm

LUYỆN TIẾNG VIỆT: LUYỆN ĐỌC: *CẬU BÉ THÔNG MINH.*

I.Nội dung:

- Luyện đọc bài: *Cậu bé thông minh.*
- Luyện đọc hiểu bằng cách và trả lời câu hỏi trong SGK

II.Lên lớp:

- HS luyện đọc bài: *Cậu bé thông minh.*
- T/c cho HS luyện đọc cá nhân, luyện đọc từng câu, từng đoạn, cả bài
- GV theo dõi sửa cách đọc cho HS
- Luyện cho HS đọc nhanh, đọc đúng.
- HS luyện đọc kết hợp trả lời câu hỏi trong SGK

Giúp HS nắm ND bài

III. Nhận xét – Dặn dò

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI:

NÊN THỞ NHƯ THẾ NÀO?

I. Mục tiêu: Sau bài học , học sinh có khả năng:

- Hiểu đọc tại sao ta nên thở bằng mũi mà không nên thở bằng miệng.
- Nói được lợi ích của việc hít thở không khí trong lành và tác hại của việc hít thở không khí có nhiều khí Các - bô - nic , nhiều khói , bụi ... đối với sức khỏe con người.

II. Hoat động trên lớp:

| <i>HĐ của GV</i> | <i>HĐ của HS</i> |
|---|---|
| <p>A. KTBC:</p> <ul style="list-style-type: none">- KT bài tập của HS - gọi một số em đọc kết quả.- Gv nhận xét. <p>B. Bài mới: 1. <u>GT bài:</u></p> <p><u>HĐ1:</u> Hiểu đọc việc thở bằng mũi.</p> <ul style="list-style-type: none">- Chia nhóm thảo luận.- Gv hướng dẫn học sinh lấy gương soi quan sát phía trong lỗ mũi.+ Các em nhìn thấy gì trong mũi?.+ Khi bị sổ mũi, em thấy có gì chảy ra từ hai lỗ mũi?.+ Hằng ngày dùng khăn sạch lau phía trong mũi, em thấy trên khăn có gì?.+ Tại sao thở bằng mũi tốt hơn bằng miệng?.- Gv giảng thêm về ích lợi của việc thở bằng mũi. <p>*) Kết luận: Thở bằng mũi là hợp vệ sinh.</p> <p><u>HĐ2:</u> ích lợi của việc hít thở không khí trong lành và tác hại của bụi, khói với sức khoẻ.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho học sinh thảo luận theo cặp.- Quan sát các hình 3, 4, 5 SGK và thảo luận+ Bức tranh nào thể hiện không khí trong lành, bức tranh nào thể hiện có nhiều khói, bụi?+ Khi đi học ở nơi có không khí trong lành bạn cảm thấy như thế nào?+ Nêu cảm giác của bạn khi thở trong không khí có nhiều khói, bụi.- một số cặp lên trình bày kết quả thảo luận.+ Thở bằng không khí trong lành có ích lợi gì?+ Thở không khí có nhiều khói, bụi có hại gì?. <p>*) Gv kết luận:</p> <p>C. Củng cố, dặn dò:</p> <p>N. xét tiết học</p> <p>Dặn: Về học bài và chuẩn bị bài sau.</p> | <ul style="list-style-type: none">- Để vở lên bàn - KT chéo nhau.- Một số em đọc - lớp NX.- Nghe. <ul style="list-style-type: none">- Chia thành bốn nhóm.- Lấy gương soi, quan sát phía trong lỗ mũi mình.- Có nhiều lông nhỏ.- Chất nhầy.. <ul style="list-style-type: none">- Có bụi bẩn... <ul style="list-style-type: none">- Mũi cản bụi nhờ có lông mũi.....- Nghe.- 2 em nhắc lại. <ul style="list-style-type: none">- Thảo luận nhóm đôi - Quan sát, thảo luận.- Chỉ cho nhau xem KK trong lành " tranh 3 " và khói bụi " tranh 4, 5 ". <ul style="list-style-type: none">- Khoẻ, thoải mái.- Khó thở.- 1 số cặp lên thực hiện.- Lớp nhận xét, bổ sung.- Có nhiều O₂ sẽ giúp ta khoẻ...- Có nhiều khí các ô nhiễm, khói, bụi ảnh hưởng đến sức khoẻ. <ul style="list-style-type: none">-HS lắng nghe |

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI:

HOẠT ĐỘNG THỞ VÀ CƠ QUAN HÔ HẤP

I. Mục tiêu:

- Nêu được tên các bộ phận và chức năng của cơ quan hô hấp.
- Chỉ đúng vị trí các bộ phận của cơ quan hô hấp trên tranh vẽ.
- * HSKG Biết được hoạt động thở diễn ra liên tục. Nếu bị ngừng thở từ 3 – 4 phút người ta sẽ bị chết.

II. Đồ dùng: - Hình vẽ trong SGK phóng to

III. Hoat động trên lớp:

| <i>HD của GV</i> | <i>HD của HS</i> |
|--|--|
| <p>A. Mở đầu: - GT về môn TN và XH lớp 3.</p> <p>B. Bài mới: 1) <u>Giới thiệu bài:</u> <u>HD1:</u> Nhận biết sự thay đổi của lồng ngực . *) Cho cả lớp thực hiện động tác " bịt mũi nín thở ". + Cảm giác của các em sau khi nín thở lâu nh thế? *) Cho học sinh thực hiện động tác thở sâu nh- hình 1 (SGK). - Cho cả lớp đứng dậy thực hiện tại chỗ. + Nhận xét sự thay đổi lồng ngực ... + So sánh lồng ngực khi hít vào , thở bình th- ờng . + Nêu ích lợi của việc thở sâu.</p> <p>- GV kết luận: Khi ta thở, lồng ngực phồng lên, xẹp xuống đều đặn đó là cử động hô hấp. Cử động hô hấp gồm 2 động tác: hít vào và thở ra... <u>HD2:</u> Kể tên các bộ phận của cơ quan hô hấp - Cho HS mở SGK - quan sát hình 2. - Y/c thảo luận theo nhóm đôi . Bạn hãy chỉ vào hình vẽ và nói cơ quan hô hấp? + Đố bạn mũi dùng để làm gì? + Khí quản , phế quản có chức năng gì? + Phổi có chức năng gì? - Cho học sinh quan sát hình 3. - Cho HS thực hiện (tong tự hình 2). *) Gv kết luận qua sơ đồ hình vẽ. - Cho một số cặp lên thể hiện - N xét. - G V tiểu kết lại bài: + Cơ quan hô hấp là cơ quan thực hiện sự trao đổi khí giữa cơ thể và môi trường bên ngoài. + C quan hô hấp gồm: mũi, khí quan, phế quản và 2 lá phổi + Mũi, khí quan và phế quản là đ- ờng dẫn khí. 2 lá phổi có chức năng trao đổi khí</p> <p>C. Củng cố , dặn dò: - Nhận xét giờ học . - Về học bài và chuẩn bị bài sau.</p> | <p>- Mở SGK - theo dõi. - Nghe.</p> <p>- Cả lớp thực hiện .</p> <p>- Thở gấp hơn, sâu hơn lúc bình th- ờng. - 1 HS thực hiện . - Cả lớp quan sát. - Cả lớp thực hiện - nêu nhận xét.</p> <p>- Khi thở lồng ngực phồng lên. - khi hít sâu phổi phồng lên. - Nhận nhiều không khí lồng ngực nở ra. Khi hít vào thật sâu thì phổi phồng lên để nhận nhiều không khí, lồng ngực sẽ nở to ra. Khi thở ra hết sức, lồng ngực xẹp xuống, đẩy không khí từ phổi ra ngoài.</p> <p>- Nghe.</p> <p>- Mở SGK - quan sát H2. - TL nhóm đôi. - Chỉ, nói theo yêu cầu của bạn. - Là đ- ờng dẫn khí dùng để thở. - Dẫn khí. - Trao đổi khí. - Quan sát hình 3. - Thực hiện (T- ờng tự H2). - 1 số cặp lên hỏi , đáp tr- ớc lớp. - Lớp nhận xét , bổ sung.</p> <p>- Nghe.</p> <p>-HS lắng nghe - Thực hiện .</p> |

THỦ CÔNG

GẤP TÀU THỦY HAI ỚNG KHÓI (TIẾT 1)

I- Mục tiêu: : HS biết.

- Biết cách gấp tàu thủy hai ống khói.
- Gấp được tàu thủy hai ống khói. Các nếp gấp tong đối thẳng, phẳng. Tàu thủy tong đối cân đối.

* MTR: HS khéo tay gấp đợc tàu thủy hai ống khói. Các nếp gấp thẳng, phẳng. Tàu thủy cân đối.

II- Chuẩn bị:

- GV: Mẫu tàu thủy 2 ống khói
Tranh quy trình gấp tàu thủy 2 ống khói
- HS: Giấy nháp, giấy thủ công...

III. HĐ dạy học :

| <i>HĐ của GV</i> | <i>HĐ của HS</i> |
|---|--|
| <p>A. Ôn định tổ chức: Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.</p> <p>B. Bài mới</p> <p><u>1. Giới thiệu bài</u></p> <p>HĐ1: HD HS quan sát và nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu mẫu tàu thủy hai ống khói gấp bằng giấy. - GV nói: Hình mẫu là đồ chơi, trong thực tế tàu thủy làm bằng sắt, thép. - Tàu thủy dùng để làm gì? <p>HĐ2: Hóng dẫn mẫu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV làm mẫu và hóng dẫn HS gấp từng bước theo tranh quy trình. <p>Bước 1: gấp, cắt tờ giấy hình vuông.</p> <p>Bước 2: Gấp lấy điểm giữa và 2 đường dấu gấp giữa 2 hình vuông.</p> <p>Bước 3: gấp thành tàu thủy hai ống khói.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV quan sát giúp đỡ. <p>HĐ3: Thực hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV quan sát giúp đỡ HS còn lúng túng. - GV thu chấm một số sản phẩm <p>2. Củng cố dẫn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS nhắc lại các bước gấp tàu thủy. - GV n/x tiết học, nhắc HS chuẩn bị giờ sau thực hành tiếp. | <ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát, n/x - Tàu thủy dùng để vận chuyển hành khách, hàng hóa trên sông, trên biển. - HS mở tàu thủy mẫu đến khi ra tờ giấy hình vuông. - HS suy nghĩ để tìm và nêu cách gấp. - HS quan sát. - 2HS lên bảng thao tác lại các bước. - HS thực hành gấp tàu thủy 2 ống khói. - 2-3 HS nêu các bước. - HS lắng nghe |

LUYỆN TOÁN

CỘNG TRỪ CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ

(VBT)

I, MỤC TIÊU: Giúp hs:

- Luyện tập cộng, trừ các số có ba chữ số

- Vận dụng giải bài toán có phép cộng, phép trừ

II, CÁC HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN.

- GV tổ chức cho HS làm các BT trong VBT.
- Lần 1- ợt cho HS lên bảng chữa bài
- Lưu ý để HS làm được các BT 1,2,3,4
- Lớp theo dõi nhận xét kết quả - cách trình bày của bạn
- Chấm – chữa bài
- Nhận xét tiết học

C – Củng cố – dặn dò:

- Về nhà học bài và xem lại BT đã làm

LUYỆN TIẾNG VIỆT : LUYỆN TẬP ĐỌC – LUYỆN VIẾT (2 tiết)

Nội dung:

- Luyện đọc bài: ***HAI BÀN TAY EM***
- Luyện đọc hiểu bằng cách và trả lời câu hỏi trong SGK

Lên lớp:

- HS luyện đọc bài ***HAI BÀN TAY EM***
- T/c cho HS luyện đọc cá nhân, luyện đọc từng câu, từng đoạn, cả bài
- GV theo dõi sửa cách đọc cho HS
- Luyện cho HS đọc nhanh, đọc đúng.
- HS luyện đọc kết hợp trả lời câu hỏi trong SGK

*Tiết 2: Luyện viết 3 khổ thơ của bài HTL : *Hai bàn tay em*

- GV đọc cho HS viết chính tả.
- Chấm bài sửa lỗi.
- * Nhận xét – Dặn dò
